

**ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 3**  
**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**  
**BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**  
**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản:**

***Lưu bút hồng***

*(Nguyễn Như Mây)*

*Tóc con gái đợi ngày hè đến  
Nghiêng nửa vai để thấy môi hồng  
Rủ nhau ngòi trắng hết bờ sông  
Và chép tặng những lời hoa cỏ.*

*Ai cũng hái theo cành phượng đỏ  
Để hoá trang nhân vật của mình  
Chín mươi năm ngòi ghé học sinh  
Giờ lưu bút, viết sao cho hết!*

*Nước mắt ai để dành trang viết  
Chờ thả dòng mực tím bâng khuâng  
Nắng chiều hè rung rúc bên sông  
Quên nhuộm tím áo dài bè bạn  
Chưa bao giờ bọn mình hò hẹn  
Để rồi cùng đưa mắt nhìn nhau!  
Ai viết xong trước, hãy chiêm bao  
Cho lưu bút lắng hồn mực tím.*

*Ai còn cầm viết và bịn rịn*

*Xin trao mình một nửa môi cười*

*Còn nửa kia... mai một xa xôi*

*Đành gói nửa vàng trăng thương nhớ...*

(Nguồn: thivien.net)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Sáu chữ
- B. Bảy chữ
- C. Lục bát
- D. Tự do

**Câu 2.** Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là:

- A. Ngắt nhịp 3/3 hoặc 4/3.
- B. Ngắt nhịp 2/2/3 hoặc 3/2/2
- C. Ngắt nhịp 2/5 hoặc 5/2
- D. Ngắt nhịp 1/3/2 hoặc 1/2/3

**Câu 3.** Nội dung chính của bài thơ là:

- A. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả về những dòng lưu bút khi xưa
- B. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay
- C. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của nhân vật trữ tình khi chia tay nửa kia...mai một xa xôi
- D. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi mùa hè đến, hoa phượng nở

**Câu 4.** Em hiểu như thế nào về từ “*lưu bút*” trong bài thơ?

- A. Những chiếc bút được lưu lại trong quãng đời ngồi trên ghế học sinh
- B. Những tâm sự, nỗi niềm hàng ngày của mình được viết vào trong một cuốn sổ
- C. Những lời chúc mừng được viết cho bạn bè trong ngày chia tay

D. Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

**Câu 5.** Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với điều gì?

A. Học sinh thường dùng hoa phượng ép khô vào trang lưu bút

B. Mỗi khi học sinh viết lưu bút thường ngắm hoa phượng đỏ

C. Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình

D. Hoa phượng đỏ báo hiệu mùa hè đến gọi mùa chia tay của các cô, cậu học sinh

**Câu 6.** Ý nào nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ?

A. Cuốn sổ lưu bút có màu hồng.

B. Cuốn sổ viết toàn những điều tốt đẹp về cuộc sống (cuộc sống màu hồng)

C. Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)

D. Cuốn sổ khiến con người yêu đời hơn, thấy cuộc sống màu hồng hơn

**Câu 7.** Dấu “...” trong các câu thơ sau có tác dụng gì:

*Còn nữa kia... mai một xa xôi*

*Đành gói nửa vầng trăng thương nhớ...*

A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết

B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

C. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt

D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

**Câu 8.** Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?

*Nắng chiều hè rung rúc bên sông*

*Quên nhuộm tím áo dài bè bạn*

A. So sánh

B. Ẩn dụ

C. Nói quá

D. Nhân hóa

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Nhận xét về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện điều đó?

**Câu 10.** Tưởng tượng em đang là học sinh cuối cấp và sắp chia tay bạn thân của mình, em sẽ viết những dòng lưu bút để kỉ niệm bạn ấy trước lúc chia tay. Hãy chia sẻ những dòng lưu bút ấy bằng một đoạn văn từ 7 – 10 dòng.

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn khoảng 18 – 20 dòng ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

*Nói với con*

(Y Phương)

Chân phải bước tới cha  
 Chân trái bước tới mẹ  
 Một bước chạm tiếng nói  
 Hai bước tới tiếng cười  
 Người đồng mình<sup>1</sup> yêu lắm con ơi  
 Đan lờ<sup>2</sup> cài nan hoa  
 Vách nhà ken<sup>3</sup> câu hát  
 Rừng cho hoa  
 Con đường cho những tấm lòng  
 Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới  
 Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.  
 Người đồng mình thương lắm con ơi  
 Cao đo nởi buồn  
 Xa nuôi chí lớn  
 Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn  
 Sống trên đá không chê đá gập ghềnh  
 Sống trong thung<sup>4</sup> không chê thung nghèo đói  
 Sống như sông như suối  
 Lên thác xuống ghềnh  
 Không lo cực nhọc

Người đồng mình thô sơ da thịt  
 Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con  
 Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương  
 Còn quê hương thì làm phong tục  
 Con ơi tuy thô sơ da thịt  
 Lên đường  
 Không bao giờ nhỏ bé được  
 Nghe con.

(*Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985*)

**\*Chú thích:**

[1] Người đồng mình: người vùng mình, người miền mình. Đây có thể hiểu cụ thể là những người cùng sống trên một miền đất, cùng quê hương, cùng một dân tộc.

[2] Lò: một loại dụng cụ dùng để đặt bắt cá, được đan bằng những nan tre vót tròn.

[3] Ken: làm cho thật kín bằng cách đệm thêm vào những chỗ hở. Người miền núi thường dùng nhiều tấm ván gỗ dựng chắc sát nhau thành vách nhà. Ken ở đây là động từ, được hiểu như đan cài, kết.

[4] Thung (thung lũng): dải đất trũng và kéo dài nằm giữa hai sườn đồi, núi.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

**Đáp án đề 3****Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5 đ)
<b>B</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>B</b>	<b>D</b>

**Câu 1 (0.5 điểm)**

Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Sáu chữ
- B. Bảy chữ
- C. Lục bát
- D. Tự do

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Xác định thể thơ

**Lời giải chi tiết:**

Bài thơ được viết theo thể thơ: Bảy chữ

→ Đáp án: B

**Câu 2 (0.5 điểm)**

Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là:

- A. Ngắt nhịp 3/4 hoặc 4/3.
- B. Ngắt nhịp 2/2/3 hoặc 3/2/2
- C. Ngắt nhịp 2/5 hoặc 5/2
- D. Ngắt nhịp 1/3/2 hoặc 1/2/3

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Xác định cách ngắt nhịp

**Lời giải chi tiết:**

Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là: Ngắt nhịp 3/4 hoặc 4/3.

→ Đáp án: A

**Câu 3 (0.5 điểm)**

Nội dung chính của bài thơ là:

- A. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả về những dòng lưu bút khi xưa
- B. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay
- C. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của nhân vật trữ tình khi chia tay nửa kia...mai mốt xa xôi
- D. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi mùa hè đến, hoa phượng nở

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Xác định nội dung chính

**Lời giải chi tiết:**

Nội dung chính của bài thơ là: Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay

→Đáp án: B

**Câu 4 (0.5 điểm)**

Em hiểu như thế nào về từ “*lưu bút*” trong bài thơ?

- A. Những chiếc bút được lưu lại trong quăng đời ngồi trên ghế học sinh
- B. Những tâm sự, nỗi niềm hàng ngày của mình được viết vào trong một cuốn sổ
- C. Những lời chúc mừng được viết cho bạn bè trong ngày chia tay
- D. Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời

**Lời giải chi tiết:**

Từ “*lưu bút*” trong bài thơ có nghĩa là: Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

→ Đáp án: D

### Câu 5 (0.5 điểm)

Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với điều gì?

- A. Học sinh thường dùng hoa phượng ép khô vào trang lưu bút
- B. Mỗi khi học sinh viết lưu bút thường ngắm hoa phượng đỏ
- C. Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình
- D. Hoa phượng đỏ báo hiệu mùa hè đến gọi mùa chia tay của các cô, cậu học sinh

#### Phương pháp:

Đọc kĩ bài thơ

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời

#### Lời giải chi tiết:

Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với: Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình

→ Đáp án: C

### Câu 6 (0.5 điểm)

Ý nào nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ?

- A. Cuốn sổ lưu bút có màu hồng.
- B. Cuốn sổ viết toàn những điều tốt đẹp về cuộc sống (cuộc sống màu hồng)
- C. Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)
- D. Cuốn sổ khiến con người yêu đời hơn, thấy cuộc sống màu hồng hơn

#### Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Giải thích nghĩa của từ

#### Lời giải chi tiết:



Ý nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ: Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)

→ Đáp án: C

### Câu 7 (0.5 điểm)

Dấu “...” trong các câu thơ sau có tác dụng gì?

*Còn nữa kia... mai một xa xôi*

*Đành gói nửa vàng trăng thương nhớ...*

- A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết
- B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng
- C. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt
- D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

#### Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Rút ra tác dụng của dấu ba chấm

#### Lời giải chi tiết:

*Còn nữa kia... mai một xa xôi*

*Đành gói nửa vàng trăng thương nhớ...*

Dấu “...” trong các câu thơ có tác dụng: Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

→ Đáp án: B

### Câu 8 (0.5 điểm)

Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?

*Nắng chiều hè rung rúc bên sông*

*Quên nhuộm tím áo dài bè bạn*

- A. So sánh
- B. Ẩn dụ
- C. Nói quá
- D. Nhân hóa

#### Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định biện pháp tu từ

**Lời giải chi tiết:**

*Nắng chiều hè rung rúc bên sông*

*Quên nhuộm tím áo dài bè bạn*

Hai câu thơ trên sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá

→ Đáp án: D

**Câu 9 (1.0 điểm)**

Nhận xét về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện điều đó?

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng cách hiểu của bản thân để trả lời câu hỏi

**Lời giải chi tiết:**

- Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ: Bâng khuâng, lưu luyến, bịn rịn, nuối tiếc.
- Những từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc đó: *Nước mắt, bâng khuâng, rung rúc, lãng hồn mực tím, bịn rịn, thương nhớ,...*

**Câu 10 (1.0 điểm)**

Tưởng tượng em đang là học sinh cuối cấp và sắp chia tay bạn thân của mình, em sẽ viết những dòng lưu bút để kỉ niệm bạn ấy trước lúc chia tay. Hãy chia sẻ những dòng lưu bút ấy bằng một đoạn văn từ 7 – 10 dòng.

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

**Lời giải chi tiết:**

- Hình thức: đoạn văn, dung lượng 7 – 10 dòng
- Nội dung: Viết lưu bút kỉ niệm người bạn thân trước khi chia tay năm cuối cấp.
- HS tự chia sẻ suy nghĩ của bản thân.

*Gợi ý:* Trang lưu bút đó có thể chia sẻ những kỉ niệm đáng nhớ với bạn thân, những lời chúc mừng, những lời hứa hẹn.

**Đoạn văn tham khảo:** Đã bao lần muốn nhắn nhủ với bạn điều này, nhưng phải đợi đến khi viết lưu bút mình mới thổ lộ được chỉ vì mình hơi ngại bày tỏ. Những năm học qua được học cùng bạn là một niềm vui với mình. Dù bạn không học giỏi như bạn A, không bảnh bao như bạn B, nhưng bạn lại có nụ cười tỏa nắng, sự chu đáo đối với các bạn gái. Ngày chia tay sắp đến, mình cũng có chút bùi ngùi khi sắp phải xa trường, xa bạn bè và cả bạn nữa. Mong bạn thì tốt và lớp mình luôn đoàn kết, đầy đủ trong những lần họp lớp nhé!

## PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

### Câu 1 (4 điểm):

Viết bài văn ghi lại cảm xúc của em về  *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

#### *Nói với con*

(Y Phương)

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếng cười*

*Người đồng mình<sup>1</sup> yêu lắm con ơi*

*Đan lờ<sup>2</sup> cài nan hoa*

*Vách nhà ken<sup>3</sup> câu hát*

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng*

*Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới*

*Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.*

Người đồng mình thương lắm con ơi  
 Cao đo nỗi buồn  
 Xa nuôi chí lớn  
 Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn  
 Sống trên đá không chê đá gập ghềnh  
 Sống trong thung<sup>4</sup> không chê thung nghèo đói  
 Sống như sông như suối  
 Lên thác xuống ghềnh  
 Không lo cực nhọc  
 Người đồng mình thô sơ da thịt  
 Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con  
 Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương  
 Còn quê hương thì làm phong tục  
 Con ơi tuy thô sơ da thịt  
 Lên đường  
 Không bao giờ nhỏ bé được  
 Nghe con.

(*Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985*)

### Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

### Lời giải chi tiết:

Viết bài văn ghi lại cảm xúc của em về  *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương.

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

		- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận: Tình cảm gia đình trong bài thơ Nói với con.
<b>Thân bài</b>	2,5	<p><b>Thân đoạn:</b> Lưu ý: đề bài yêu cầu nêu cảm nhận về một khía cạnh trong nội dung của bài thơ (Tình cảm gia đình)</p> <p>- Trình bày cảm xúc theo trình tự hợp lí.</p> <p>- Làm rõ cảm xúc, suy nghĩ bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ</p> <p>*Có thể tham khảo cách triển khai sau: HS có thể ghi lại cảm xúc về tình cảm gia đình, cụ thể là tình cha con qua những lời cha dạy con trong bài thơ:</p> <p>- Qua bài thơ Nói với con của Y Phương, người đọc nhận thấy tình cảm và mong ước của một người cha dành cho con, một thứ tình cảm nồng ấm và thiêng liêng, giản dị:</p> <p>+ Bài học lớn nhất cha dạy con là phải yêu quê hương, yêu lấy cội nguồn gốc rễ của mình và yêu lấy “người đồng mình”: Thời gian trôi qua, con trưởng thành và khôn lớn trong nhịp sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương.</p> <p>+ Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình": Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.</p> <p>+ Người cha còn nhắn nhủ đến con phải có nghĩa tình, thủy chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả để có thể “Sống trên đá</p>

		không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói”. Bài thơ nhắc nhở chúng ta về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc. → Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con.
<b>Kết bài</b>	0,5	- Khẳng định lại vấn đề → Đó là những lời nhắn nhủ yêu thương của cha dành cho con, là bài học đầu đời để con khắc ghi về tình yêu với thiên nhiên và con người quê hương chan chứa nghĩa tình.
<b>Yêu cầu khác</b>	0,5	- <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> - Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, có yếu tố biểu cảm. Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Sử dụng từ ngữ, câu văn có sự liên kết các luận điểm, giữa bằng chứng và lí lẽ đảm bảo sự mạch lạc.